

TRƯỜNG	ÔN TẬP KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA HỌC KÌ I
Họ và tên.....	MÔN: Toán - Lớp 5
Lớp:.....	Thời gian: 40 phút

Câu 1: (0,5 điểm) Số lớn nhất trong các số: 52,408 ; 52,048 ; 52,804 ; 22,84

Em hãy chọn câu trả lời đúng:

- A. 52,408 B. 52,048 C. 52,804 D. 52,84

Câu 2: (0,5 điểm) $7\frac{4}{5}$ viết dưới dạng số thập phân là:

Em hãy chọn câu trả lời đúng:

- A. 7,45 B. 74,5 C. 7,8 D. 7,08

Câu 3: (1 điểm) Em hãy chọn câu trả lời đúng:

a. Số thập phân gồm 26 đơn vị, 2 phần trăm, 5 phần nghìn là:

- A. 26,25 B. 26,025 C. 26,250 D. 26,205

b. Chữ số 7 trong số thập phân 3,274 có giá trị là:

- A. $\frac{7}{10}$ B. $\frac{7}{100}$ C. $\frac{7}{1000}$ D. $\frac{7}{10000}$

Câu 4: (0,5 điểm) Một đội bóng đá 20 trận, trong đó thắng 15 trận. Tỷ số phần trăm trận thắng trong tổng số trận đấu là:

Em hãy chọn câu trả lời đúng:

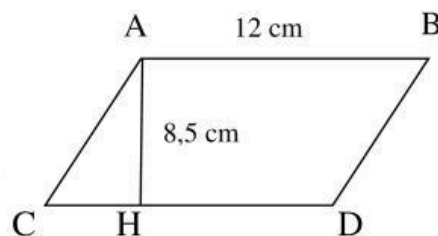
- A. 75 % B. 7,5 % C. 0,75 % D. 25 %

Câu 5: (1 điểm) Em hãy viết kết quả thích hợp vào chỗ chấm:

Một hình hành ABCD có độ dài đáy 12cm,

chiều cao 8,5 cm (như hình vẽ)

Diện tích của hình bình hành là:



Câu 6: (0,5 điểm) Em hãy viết kết quả thích hợp vào chỗ chấm:

Tìm x biết: $67,5 \times x = 6,75$. Giá trị của x là:

Câu 7: (1 điểm) Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a. $325 \text{ m}^2 = 0,325 \text{ ha}$ ☐

b. 12,5 % của 50 kg là 6,25kg ☐

Câu 8: (2 điểm) Đặt tính rồi tính :

a) $48,53 + 45,09$

b) $134,2 - 43,45$

c) $4,12 \times 2,06$

d) $15,75 : 4,5$

+

-

x



Câu 9: (2 điểm) Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều dài 90 m, chiều rộng bằng 60% chiều dài.

a. Tính diện tích thửa ruộng.

b. Cứ 100 m² thu hoạch được 55 kg thóc. Hỏi cả thửa ruộng thu hoạch bao nhiêu tạ thóc?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 10: (1 điểm) Tính bằng cách thuận tiện nhất:

$$32,58 \times 37,45 + 72,55 \times 32,58 - 32,58 \times 10$$

=

=

=